

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày 18 - 03 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Ông Tạ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Mạnh Huy

Ông Phạm Văn Hậu

Ông Vũ Văn Tu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Quang T, sinh năm 1979 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Đậu Thị T2 (là bị hại chết trong vụ án), có 03 con; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/7/2024 đến ngày 01/8/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Đinh Quang T theo chỉ định: Ông Phan Tiến M - Luật sư văn phòng luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N (có mặt).

- Bị hại: chị Đậu Thị T2, sinh năm 1982 (đã chết); nơi cư trú: xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

+ Đại diện hợp pháp của bị hại chị Đậu Thị T2: ông Trần Văn T3, sinh năm 1984 - Chủ tịch UBMTTQVN xã G (ngày 15/10/2024 UBND xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đã có văn bản ủy quyền cho ông Trần Văn T3 tham gia tố tụng) (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Các cháu Đinh Hà Lan A, sinh ngày 18/8/2007; cháu Đinh Hà Tuấn T4,

sinh ngày 19/8/2011 và cháu Đinh Hà Hòa B, sinh ngày 10/05/2017 đều cư trú: xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ *Người đại diện hợp pháp của 03 cháu:* ông Trần Văn T3, sinh năm 1984 là Chủ tịch UBMTTQVN xã G (có mặt).

+ *Người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho các cháu Đinh Hà Lan A, Đinh Hà Tuấn T4, Đinh Hà Hòa B:* bà Ninh Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; nơi cư trú xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

3. Anh Trịnh Trung L1, sinh năm 1982; chị Vũ Thị Thu H1 sinh năm 1984; đều cư trú tại thôn A, T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967; nơi cư trú phố M, thị trấn M, huyện G, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* anh Trần Xuân K; anh Trần Xuân V; anh Trần Văn T5; anh Nguyễn Văn H2; chị Nguyễn Thị T6. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang T sinh năm 1979 và vợ là chị Đậu Thị T2 sinh năm 1982 đều trú tại xóm D, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, T lao động tự do còn chị T2 làm Công nhân tại Cụm công nghiệp xã G, huyện G, đến ngày 30/3/2023 thì nghỉ việc, hai vợ chồng sinh được 03 con, Đinh Thị Lan A1 sinh năm 2007, Đinh Hà Tuấn T4 sinh năm 2012 và Đinh Hà Hòa B sinh năm 2017. Trong quá trình chung sống, T thấy chị T2 hay đi làm về muộn, nghi ngờ chị T2 ngoại tình nên giữa T và chị T2 đã xảy ra mâu thuẫn, hay cãi chửi nhau và đánh nhau, chị T2 nhiều lần đòi thuê nhà ra ở riêng nhưng T không đồng ý, T nói với chị T2 “*Không sống được với nhau thì ly hôn, xong đi đâu thì đi đừng để làm xấu mặt gia đình*”, chị T2 nói “*Sao cũng được*” và tự đi tìm nhà thuê ở riêng.

Khoảng 08 giờ ngày 29/7/2024, chị T2 đến khu nhà trọ của anh Trịnh Trung L1 sinh năm 1982, vợ là chị Vũ Thị Thu H1 sinh năm 1984 ở thôn T, xã G huyện G tỉnh Ninh Bình, thuê 01 phòng ở tầng 01 và đưa hai cháu là Đinh Thị Lan A1 và Đinh Hà Hòa B đến ở, còn cháu Đinh Hà Tuấn T4 chị T2 để ở lại sống với bà Nguyễn Thị L sinh năm 1950 là mẹ đẻ của T. Bức xúc về việc chị T2 đưa con đi thuê nhà ở riêng, T đã tìm đến nhà trọ gặp chị T2, T nói “*Sao bỏ nhà đi mà không nói trước, làm gia đình mất mặt*”, chị T2 nói “*Tôi không thích sống với ông nữa thì tôi đi*”, sau đó hai bên cãi nhau, thấy chị T2 dắt con đi chỗ khác T đi về.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Weva BKS 35C1-026.26 đến cửa hàng của anh Nguyễn Văn D sinh năm 1967 trú tại phố M, thị trấn M mua 01 con dao phay dài 36cm cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 06cm đầu dao vuông, trên lưỡi dao in chữ “*Lò rèn D Hoa 0368672104*”, khi mua dao T nói với anh D mua về thái rau và dặt dao vào giữa

xe, sau đó đi đến xã G uống rượu với mấy người bạn làm cùng trong đó có anh Trần Xuân K, sinh năm 1993 trú tại xã L huyện G, ngồi uống rượu đến khoảng 20 giờ 10 phút thì T đứng dậy lấy xe đi về, trên đường về T gọi điện thoại cho chị T2 nhưng chị T2 không nghe máy, T liền điều khiển xe đi đến nhà trọ nơi chị T7 ở, đến nơi T dựng xe ở sân và lấy dao cho vào túi quần sau bên phải kéo áo phủ kín và đi vào trong phòng trọ, gặp chị T2, T chửi chị T2 “Sao đưa 02 con ra thuê nhà trọ không trao đổi với tao, làm ảnh hưởng đến thể diện của tao và gia đình”, chị T2 nói “Tôi đã nói rồi”. Lúc này ở nơi trọ có cháu Đinh Hà Lan A và cháu Đinh Hà Hòa B, thấy T và chị T2 cãi chửi nhau hai cháu đi vào trong phòng trọ, còn chị T2 đi ra ngoài hành lang, thấy vậy T cũng đi theo nói “Mày đi kiểu này chỉ có con đường chết”, thấy chị T2 quay người định đi vào trong phòng trọ, T liền dùng tay phải lấy con dao phay để ở túi quần sau bên phải đi lại đứng đối diện cách chị T2 khoảng 01m giơ dao lên nhằm vùng cổ, gáy của chị T2 chém nhiều nhát, vừa chém T vừa nói “Tao giờ tao giết, nói rồi ngu phải chết, tao báo rồi chết là chết, đây không nghe. Không cứu được đâu”, sau đó T dùng tay trái túm vào vai phải của chị T2, còn tay phải của T cầm dao dơ lên tiếp tục chém nhiều nhát vào vùng cổ trái, cổ phải, tay của chị T2, chị T2 nói “Á giờ cứu tôi với, cứu cứu, á giờ chồng tôi nó giết tôi”. Thấy mẹ bị chém hai cháu la hét chạy vào can ngăn, chị T2 giằng được dao ở tay T và ngã xuống hành lang kêu “ôi giờ ơi, cứu cứu”, cháu Lan A1 và cháu Hòa B chạy ra ngoài kêu cứu, còn chị T2 tay trái ôm cổ đang chảy nhiều máu, tay phải cầm dao vừa lấy được từ T đi theo lối hành lang ra vỉa hè nhà trọ và ngã ngực xuống. Thấy mẹ ngã xuống 02 cháu đến ôm lấy mẹ khóc và kêu cứu, ngay sau đó anh Trịnh Trung L1 chủ nhà trọ đã chạy xuống và gọi người đưa chị T2 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N. Chị T2 bị chém gây ra 09 vết thương ở vùng gò má bên phải và bên trái, vùng cổ, vùng gáy, cẳng tay phải, lòng bàn tay trái và ngực, làm đứt động mạch dưới đòn, đứt động mạch đốt sống bên phải làm mất máu, đến 22 giờ 05 phút ngày 29/7/2024 chị T2 đã tử vong tại Bệnh viện.

Sau khi gây án Đinh Quang T lấy xe mô tô đi đến Công an huyện G đầu thú vào hồi 20 giờ 40 phút ngày 29/7/2024. Tại cơ quan điều tra Đinh Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường :** Hiện trường của vụ án là tầng 01 khu nhà trọ của vợ chồng anh Trịnh Trung L1, vợ là Vũ Thị Thu H1 thuộc thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Trước khu nhà trọ là vỉa hè quay hướng Bắc giáp với đường DT477, hướng Nam giáp với khu đất trống, hướng Đông giáp với quán “TEA & C”, hướng Tây giáp với cửa hàng “PT Gia Phú”. Tầng 01 có 02 phòng trọ, phòng trọ số 01-KT(7x3,5)m ở ngoài cùng tiếp giáp với vỉa hè, theo lối hành lang qua phòng số 01 là phòng trọ số 02-KT(3,5x3,5)m, tiếp đến là nhà vệ sinh và cầu thang đi lên tầng 02, tầng 03 của khu nhà trọ. Kiểm tra phòng trọ số 02 có nhiều vali quần áo xấp sếp lộn xộn, vị trí các dấu vết để lại trên hiện trường được đánh số thứ tự từ 01 đến 06, từ trong ra ngoài cụ thể như sau :

- Vị trí số 1-2: Khu vực chân cầu thang trước nhà vệ sinh tầng 01 có các chấm màu đỏ dạng nhỏ rọt KT(1,1x1,5)m, rải rác có dấu vết lông tóc sợi KT(0,5x0,5)m.

- Vị trí số 3: Khu vực hành lang trước cửa phòng trọ số 02 có đám chất màu đỏ dạng nhỏ rọt đã khô KT(1,3x1,5)m. Trên hành lang còn để lại 01 đôi dép nhựa màu trắng hoa văn màu xanh, đen, đỏ KT (25x10)cm.

- Vị trí số 4: Trên mặt tường phía Đông nhà trọ trước cửa phòng trọ số 02 bám dính chất màu đỏ KT(46x20)cm, điểm thấp nhất cách mặt sàn là 40cm. Toàn bộ hành lang khu vực trước cửa phòng trọ số 02 và số 01 bám dính chất màu đỏ dạng chùi quệt và nhỏ rọt KT(10x1,8)m.

- Vị trí số 5,6: Là khu vực vỉa hè có KT(6,5x6)m, trên bề mặt gạch ở giữa vỉa hè có đám chất màu đỏ KT(1x0,8)m. Trên mặt vỉa hè sát tường phòng trọ số 01 phát hiện 01 con dao dài 36cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 23cm, bản rộng 6cm, có 01 lưỡi sắc, đầu dao vuông, mặt lưỡi dao in chữ “Lò rèn D Hoa 0368672104”, hai mặt lưỡi dao bám dính chất màu đỏ đã khô.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường cơ quan điều tra đã vẽ sơ đồ, chụp ảnh và in sao ra 34 ảnh lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Hiện trường của vụ án có 01 camera được lắp đặt từ vị trí vỉa hè hướng dọc vào trong soi toàn bộ hành lang và cửa phòng trọ số 01, phòng trọ số 02 và khu vực trước nhà vệ sinh và cầu thang, cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu về lời nói và hình ảnh lưu giữ trong đĩa DVD-R và thẻ nhớ. Thu giữ các chất màu đỏ để lại trên hiện trường ở vị trí số 3, 4 (ký hiệu A3, A4), thu giữ 01 đôi dép để ở vị trí số 3, 01 con dao dao dài 36cm ở vị trí số 6 (ký hiệu A1).

*** Kết quả khám nghiệm tử thi.** Hồi 08 giờ 30 phút ngày 30/7/2024, tại nhà xác Bệnh viện đa khoa tỉnh N, phòng K1 Công an tỉnh N đã tiến hành khám nghiệm tử thi là chị Đậu Thị T2, kết quả như sau:

- **Khám ngoài:** Vùng gò má phải và má trái có vết rách da nông nằm ngang KT(6x0,8)cm và (9x0,7)cm (vết 1,2). Vùng cổ trái cách xương đòn trái 3cm có vết thương nằm ngang, miệng há KT(8,5x0,8)cm, đáy tụ máu sâu 1cm (vết 3).

+ Vùng gáy bên phải sát đường chân tóc có vết rách da, miệng há kéo dài từ giữa gáy đến sau vành tai phải KT(15x2)cm, bờ mép sắc gọn đáy tụ máu sâu 1,5cm (vết 4). Dưới vết thương trên 1,5cm là vết thương miệng há kéo dài từ đầu trên xương bả vai trái đến góc hàm phải KT(17x2,5)cm, bờ mép gọn sạch, đáy tụ máu sâu 2,5cm (vết 5). Vùng cổ bên phải sát đường giữa, sát xương đòn phải có vết thương miệng há KT(12x6)cm, đáy vết thương tụ máu sâu 2cm (vết 6).

+ Mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải có vết rách da nằm ngang KT(6,5x3)cm, đáy tụ máu (vết 7). Vùng ngực trái có vết xây sát da KT(3,5x0,7)cm (vết 8). Lòng bàn tay trái có 02 vết thương rách da KT(10x7)cm, đáy tương đối phẳng (vết 9).

+ Các bộ phận khác trên cơ thể tử thi không có dấu vết tổn thương, hệ thống xương không rạn nứt, gãy, dập vỡ, khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài không bị tổn thương.

- **Mổ tử thi:** Đứt rách cơ dưới da vùng gáy phải, đứt bán phần cơ gai đầu, tụ máu. Đáy vết thương (vết 5) sâu sát xương cột sống cổ, tụ máu đứt rách cơ thang bên phải. Đứt mỡ đốt sống cổ 7. Đứt động mạch đốt sống bên phải. Đứt cơ gối đầu và cơ gối cổ, tụ máu.

+ Đứt rách cân cơ cổ, đứt đầu ức cơ ức đòn chũm, đứt động mạch dưới đòn bên phải, ngấm máu tổ chức xung quanh. Đứt bán phần cân cơ cẳng tay.

+ Xương ức, xương đòn và các xương sườn không bị tổn thương. Cơ tim và van tim không tổn thương. Ổ bụng khô không có máu tự do. Bàng quang không có nước tiểu, tử cung kích thước bình thường không có thai.

- Quá trình khám nghiệm tử thi cơ quan điều tra thu giữ bộ quần áo chị T2 mặc khi bị T chém, thu mẫu máu trong người chị T2 (ký hiệu M1) để phục vụ công tác giám định.

*** Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể Đinh Quang T.**

- Hồi 21 giờ 40 phút ngày 29/7/2024, Công an huyện G, tỉnh Ninh Bình đã lập biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Đinh Quang T, kết quả *“Nồng độ cồn trong hơi thở của Đinh Quang T là 0,387mg/L”*. Xem xét dấu vết trên thân thể Đinh Quang T phát hiện, trên bàn tay phải và bàn tay trái đều có vết máu, cơ quan điều tra đã thu mẫu máu trên (ký hiệu A5, A6) để phục vụ công tác giám định.

*** Kết luận giám định.**

- Tại kết luận giám định tử thi số 727/KLGĐTT-KTHS ngày 21/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh N kết luận *“Nguyên nhân chết của Đậu Thị T2 mất máu cấp do vết thương làm đứt động mạch dưới đòn và động mạch đốt sống bên phải”*. *“Cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi Đậu Thị T2, các vết thương làm đứt động mạch dưới đòn và động mạch đốt sống bên phải đều do vật có lưỡi sắc tác động gây nên theo cơ chế chặt, chém”*.

- Tại kết luận giám định ADN số HT400.24/PY-XNSH ngày 02/8/2024 của V1 kết luận : *“Dấu vết trên con dao dài 36cm (ký hiệu A1) gửi giám định có máu của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của chị Đậu Thị T2 (ký hiệu M1)”*. *“Các dấu vết màu nâu đỏ (ký hiệu A3,A4,A5,A6) gửi giám định là máu người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của chị Đậu Thị T2 (ký hiệu M1)”*.

*** Kết quả trích xuất camera thu giữ tại hiện trường của vụ án.**

- Trên cơ sở trích xuất dữ liệu trong camera, Cơ quan điều tra đã in sao ra giấy A4 - 50 hình ảnh và in sao ra 03 trang giấy A4 nội dung lời nói của Đinh Quang T và chị Đậu Thị T2 tại nhà trọ trong thời gian xảy ra vụ án, biên bản và bản ảnh đều có chữ ký xác nhận của bị can và những người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với dữ liệu được trích

xuất trong camera thu tại hiện trường. Tại bản kết luận giám định số 933/KL-KTHS-KTS&ĐT, ngày 20/11/2024 của phòng K1 Công an tỉnh N kết luận “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02(hai) tệp tin video lưu giữ trong đĩa DVD-R và thẻ nhớ gửi giám định*”. “*Trích xuất được 16(mười sáu) ảnh mô tả diễn biến, nội dung liên quan đến vụ (Giết người) xảy ra ngày 29/7/2024, tại xã G, huyện G trong 02 tệp video gửi giám định (ảnh trích xuất được in và mô tả trong bản ảnh gửi kèm theo kết luận giám định)*”. Cụ thể lời nói và hình ảnh được thể hiện như sau:

+ Về lời nói: Khi T cầm theo dao đi vào nhà trọ gặp chị T2, T nói “*Tao giờ tao giết, nói rồi ngu phải chết, tao báo rồi chết là chết, đây không nghe. Không cứu được đâu*”, chị T2 nói “*Á giờ cứu tôi với, cứu cứu, á giờ chồng tôi nó giết tôi*”. Về hình ảnh:

+ Ảnh 1 (thời gian bắt đầu từ 20 giờ 10 phút 04 giây ngày 29/7/2024): Là hình ảnh Đinh Quang T đội mũ bảo hiểm màu trắng, mặc áo phông cộc tay màu cam, quần dài tối màu, đi dép màu đen, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 35C1-026.26 đi vào nhà trọ tại thôn T, xã G, huyện G.

- Ảnh 2, 3, 4, 5, 6,7: Là hình ảnh T dựng xe máy, đi vào phòng trọ, gặp chị T2 là người phụ nữ mặc quần áo màu hồng tại hành lang phòng trọ, sau đó T và chị T2 cãi nhau, hình ảnh có sự xuất hiện của cháu Đinh Hà Lan A đi vào trong phòng trọ.

- Ảnh 8, 9,10,11,12, 13, 14: Là hình ảnh T và chị T2 cãi nhau về nội dung T2 cùng 02 con chuyển ra ở trọ bên ngoài, sau đó chị T2 quay người bỏ đi vào phòng trọ, T tay phải rút con dao phay dắt ở túi quần phía sau bên phải ra và chém T2.

- Ảnh 15, 16 : Là hình ảnh T đứng cách chị T2 khoảng 1m, tay trái T túm vai chị T2, tay phải cầm dao phay và chém chị T2 theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào tay của T2.

- Ảnh 17, 18: Là hình ảnh T cầm dao tay phải cầm giờ lên chém chị T2 theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ của chị T2.

- Ảnh 19, 20: Là hình ảnh chị T2 xoay người đối diện T, T tiếp tục giờ dao chém vào vùng cổ bên phải của T2.

- Ảnh 21, 22, 23 : Là hình ảnh chị T2 cúi người, T giờ dao chém theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ trái của chị T2. Chị T2 xoay người lại đối diện với T, T tiếp tục giờ dao chém theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cổ bên phải, mặt bên trái của chị T2.

- Ảnh 24, 25, 26, 27, 28: Là hình ảnh T và chị T2 đang giằng co con dao, cháu Đinh Hà Lan A chạy vào can ngăn túm lôi chị T2 ra.

- Ảnh 29, 30: Là hình ảnh T và chị T2 đang giằng co, kéo nhau ra phía hành lang nhà trọ, lúc này cháu Đinh Hà Hòa B chạy ra. Chị T2 giằng được dao ra khỏi tay của T.

- Ảnh 31, 32, 33, 34: Là hình ảnh chị T2 ngã ngội xuống hành lang, còn T quay người đi ra, cháu Đinh Hà Lan A chạy từ trong ra ngoài vỉa hè kêu cứu.

- Ảnh 35, 36, 37: Là hình ảnh T dắt xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 35C1-026-26 lùi ra khỏi nhà trọ.

- Ảnh 38, 39, 40, 41: Là hình ảnh cháu Đinh Hà Hòa B chạy ra phía ngoài cổng nhà trọ, còn chị T2 tay trái ôm cổ, tay phải cầm con dao phay đi ra phía cổng nhà trọ.

- Ảnh 42, 43, 44, 45, 46: Là hình ảnh T dắt xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 35C1-026.26 lùi ra khỏi nhà trọ. Chị T2 chạy ra ngoài vỉa hè phía trước nhà trọ tay trái chị T2 ôm cổ, trên người có nhiều máu, cháu Đinh Hà Lan A đang đỡ chị T2.

- Ảnh 47, 48, 49: Là hình ảnh chị T2 ngã gục xuống vỉa hè, hai cháu đứng cạnh chị T2, T nổ máy điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 35C1-026.26 đi ra đường D.

- Ảnh 50 (thời gian kết thúc lúc 20 giờ 17 phút 11 giây ngày 29/7/2024) : Là hình ảnh chị T2 đang nằm nghiêng ở trên vỉa hè, 02 cháu đang ôm chị T2 và có nhiều người chạy đến.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Quá trình điều tra xác định, bố mẹ đẻ của chị Đậu Thị T2 ở xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An đều đã chết, các cháu Đinh Hà Lan A sinh năm 2007, Đinh Hà Tuấn T4 sinh năm 2012, Đinh Hà Hòa B sinh năm 2017 là con đẻ của T và chị T2 đều chưa đủ tuổi thành niên, hiện nay các cháu do bà Nguyễn Thị L sinh năm 1950 là mẹ đẻ của T chăm sóc nuôi dưỡng, 05 anh chị em ruột của chị T2 đều từ chối là người đại diện hợp pháp cho chị T2 và 03 cháu con của chị T2.

- Ngày 15/10/2024, UBND xã G đã có văn bản cử ông Trần Văn T3 sinh năm 1984 là Chủ tịch UBND xã G tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp cho chị T2 và 03 cháu con chị T2, ông T3 đã thay mặt 03 cháu không yêu cầu Đinh Quang T phải bồi thường. Xác minh tài sản của Đinh Quang T ở địa phương là không có, đất, nhà đang ở thuộc quyền sở hữu của bà L mẹ đẻ T, T làm nghề lao động tự do, thu nhập bình quân của người dân xã G là 6.615.000 đồng/tháng.

*** Thu giữ và xử lý vật chứng.**

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô Wave Alpha màu xanh bạc BKS 35C1-026.26; 01 đăng ký xe mô tô số 000034 và 01 CCCD số 037079012870 đều mang tên Đinh Quang T; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng số máy MWKN2LL/A, số serial C6KZ7125N72K, mật khẩu 793008, lắp sim số 0984.329.879 (điện thoại của T tự giao nộp, qua kiểm tra điện thoại không phát hiện thấy có nội dung liên quan đến vụ án). Thu giữ 01 con dao dài 36cm T sử dụng chém chị T2, 01 bộ quần áo của chị T2 (đã bị cắt trong khi cấp cứu), 01 bộ quần áo của T (áo phông cộc tay màu cam, quần dài màu xanh dương), 01 đôi dép. Ngày 09/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển toàn bộ số vật chứng và tài sản nêu trên đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định pháp luật, riêng đối với

đĩa DVD-R và thẻ nhớ lưu giữ nội dung 02 tệp video, giấy đăng ký xe và CCCD được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-P2 ngày 09 tháng 12 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Quang T về tội “Giết người” áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Quang T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Đinh Quang T từ **18** đến **20** năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/7/2024.

- Về trách nhiệm cấp dưỡng : Áp dụng Điều 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 03 cháu con của bị cáo và người bị hại cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS :

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô Wave Alpha màu xanh bạc BKS 35C1-026.26 và 01 đăng ký xe mô tô số 000034 mang tên Đinh Quang T. 01 điện thoại di động Iphone màu trắng số máy MWKN2LL/A, số serial C6KZ7125N72K, mật khẩu 793008, lắp sim số 0984.329.879 và 01 CCCD số 037079012870 đã thu giữ. Các tài sản là xe mô tô, điện thoại di động tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 36cm, 01 bộ quần áo của chị T2 (đã bị cắt trong khi cấp cứu), 01 bộ quần áo của T (áo phông cộc tay màu cam, quần dài màu xanh dương) và 01 đôi dép.

Bị cáo Đinh Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Quang T xác định hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người”; theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra để đầu thú. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho 03 cháu con của bị hại: Hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người”; theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo 3 cháu còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần

hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể; các vật chứng đã thu giữ; các bản ảnh, các video trích từ camera ghi lại toàn bộ diễn biến vụ án; các bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ chị T2 có quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân và bức tức về việc chị T2 tự ý đưa 02 con đi thuê nhà trọ ở riêng, nên khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/7/2024, Đinh Quang T đi xe mô tô BKS 35C1-026.26 cầm theo dao dài 36cm đến nơi chị T2 ở trọ tại thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, gặp chị T2 tại nhà trọ, T vừa chửi vừa dùng dao chém nhiều nhát vào người chị T2 gây ra 09 vết thương ở vùng gò má bên phải và bên trái, vùng cổ, vùng gáy, cẳng tay phải, lòng bàn tay trái và ngực, làm đứt động mạch dưới đòn, đứt động mạch đốt sống bên phải gây mất máu cấp làm chị T2 tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Quang T đã phạm tội: “*Giết người*”, thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123. Tội giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

n) Có tính chất côn đồ;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Quang T với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của Đinh Quang T là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn coi thường mạng sống của chị Đậu Thị T2 một cách trái pháp luật, gây tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, gây tổn thương vô hạn không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt rất nghiêm minh trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[3]. Khi áp dụng mức hình phạt căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để

quyết định hình phạt cho phù hợp:

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Đình Quang T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân không có tiền án, tiền sự.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy: cần xử phạt bị cáo Đình Quang T phải cách ly xã hội với hình phạt tù một thời gian dài để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định, bố mẹ đẻ của chị Đậu Thị T2 ở Xã N tỉnh Nghệ An đều đã chết, các cháu Đình Hà Lan A sinh năm 2007, Đình Hà Tuấn T4 sinh năm 2012, Đình Hà Hòa B sinh năm 2017 là con đẻ của T và chị T2 đều chưa đủ tuổi thành niên, hiện nay các cháu do bà Nguyễn Thị L sinh năm 1950 là mẹ đẻ của T chăm sóc nuôi dưỡng. 05 anh chị em ruột của chị T2 đều từ chối là người đại diện hợp pháp cho chị T2 và 03 cháu con của chị T2.

- Ngày 15/10/2024, UBND xã G đã có văn bản cử ông Trần Văn T3 sinh năm 1984 là Chủ tịch UBND xã G tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp cho chị T2 và 03 cháu con chị T2, ông T3 đã thay mặt 03 cháu không yêu cầu Đình Quang T phải bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa ông Trần Văn T3 yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi 3 con của bị hại với số tiền là 4.600.000 đồng/1 tháng, bị cáo Đình Quang T đồng ý cấp dưỡng với số tiền này. Hội đồng xét xử thấy đây là thỏa thuận tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận thỏa thuận này.

Về chi phí mai táng cho bị hại do bà Nguyễn Thị L (là mẹ đẻ của bị cáo T) thực hiện nhưng bà L không yêu cầu bị cáo bồi thường, khi nào bà L có yêu cầu thì được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: 02 túi niêm phong bên trong gồm: có 01 bộ quần áo của chị T2 và 01 bộ quần áo của anh T; 01 đôi dép màu trắng có hoa văn màu xanh, đen đỏ; 01 con dao dài 36cm, cán gỗ màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại đều được niêm phong trong thùng cát tông.

Trả lại tài sản thu giữ cho bị cáo Đình Quang T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có sim số thuê bao 0984329879; 01 xe mô tô Wave Alpha màu xanh bạc BKS 35C1-026.26.

[4] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra Đình Quang T khai nhận nghi ngờ chị Đậu Thị T2 có quan hệ ngoài hôn nhân, nhưng

do chị T2 đã chết, ngoài lời khai của T nêu trên không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Nhà trọ của vợ chồng anh Trịnh Trung L1, vợ là Vũ Thị Thu H1 ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đã được cấp giấy phép kinh doanh, việc T cầm dao đi vào nhà trọ chém chị T2 dẫn đến tử vong, anh L1, chị H1 không biết nên không xem xét xử lý.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 591, 593 của Bộ luật dân sự

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quang T phạm tội: “*Giết người*”. Xử phạt: bị cáo Đinh Quang T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/7/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận, buộc bị cáo Đinh Quang T cấp dưỡng nuôi 3 con đẻ của T và bị hại là các cháu Đinh Hà Lan A, sinh ngày 18/8/2007; cháu Đinh Hà Tuấn T4, sinh ngày 19/8/2011 và cháu Đinh Hà Hòa B, sinh ngày 10/05/2017 với số tiền là 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng)/ 1 tháng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng: 02 túi niêm phong bên trong gồm: có 01 bộ quần áo của chị T2 và 01 bộ quần áo của anh T; 01 đôi dép màu trắng có hoa văn màu xanh, đen đỏ; 01 con dao dài 36cm, cán gỗ màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại đều được niêm phong trong thùng cát tông.

- Trả lại tài sản thu giữ cho bị cáo Đinh Quang T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, có sim số thuê bao 0984329879; 01 xe mô tô Wave Alpha màu xanh bạc BKS 35C1-026.26; số khung RLHJA3924NY521061; số máy jA39E2985512 (xe đã qua sử dụng). *(Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).*

4. Án phí: Bị cáo Đinh Quang T phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Trại giam (01 bản);
 - Người bào chữa (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa , Tổ hành chính tư pháp (02 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TTHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp

